TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NA HANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 77/2022/QĐST-HNGĐ	*Na Hang, ngày 07 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 56/2022/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 10 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị H, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn K, xã K, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Anh Vi Văn C, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn K, xã K, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 110, 116, 117, 118 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị H và anh Vi Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị H và anh Vi Văn C tự nguyên thỏa thuận anh Vi Văn C là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là cháu Vi Thanh L, sinh ngày 06/5/2009 và cháu Vi Thị Phương T, sinh ngày 12/9/2012. Chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Vi Thanh L với mức 1.000.000 đồng/tháng; cấp dưỡng nuôi cháu Vi Thị Phương T với mức 1.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12/2022 cho đến khi cháu Vi Thanh L và Vi Thị Phương T đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng định kỳ vào ngày 20 hàng tháng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh Vi Văn C đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp chị Trần Thị H chậm thanh toán thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thanh toán tương ứng với thời gian chậm thanh toán, lãi suất phát sinh do chậm thanh toán được xác định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Thị H và anh Vi Văn C xác định không có tài sản chung, không vay nợ ai cũng không cho ai vay nợ nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị H phải nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* và tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số: 0005020 ngày 10/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Chị H đã nộp đủ án phí. Anh Vi Văn C không phải nộp án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Na Hang;
- UBND xã Khâu Tinh.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Triệu Ngọc Thức